

Bản án số: 73/2024/HS-ST
Ngày 20-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Đạt**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Cúc**

Bà **Trần Thị Hiền**

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Kim Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:** Ông **Triệu Hoàng Hùng** – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2024/TLST-HS ngày 03/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2024/QĐXXST-HS ngày 16/7/2024 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Thanh V** – sinh ngày 13/5/2000 tại N, Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1975 và bà Phùng Thị O, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/02/2024 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông **Phùng Văn H** – sinh năm: 1975 (*Có mặt*)

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà **Nguyễn Thị Anh T** thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh K. (*Có mặt*)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Bùi Minh C1** – sinh năm: 1994 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bà **Phùng Thị O** – sinh năm: 1973 (*Có mặt*)

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

3. Ông **Ngô Quốc C2** – sinh năm: 1963 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Người làm chứng:

1. Bà **Nguyễn Thị Thùy T1** – sinh năm: 2008 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Bà **Lê Thị Bích P** – sinh năm: 1984 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh V nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản từ trước và biết được cậu ruột ông Phùng Thanh H1 – người khuyết tật nặng, ở nhà sát bên thuộc thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa có nhiều tài sản. Thực hiện ý định này, sáng ngày 06 tháng 10 năm 2023 lợi dụng lúc ông H1 đi vắng, V tìm kiếm trong giỏ xe đạp lấy được chìa khoá cửa chính nhà ông H1. Sau đó, V mở cửa vào nhà quan sát thấy cửa kết sắt đang khép hờ thì V mở ra phát hiện bên trong có 01 túi nilong màu đen và 01 cái ví màu đỏ, V lục túi nilong màu đen lấy 01 chiếc nhẫn vàng y 96 loại 01 chỉ rồi tiếp tục mở cái ví màu đỏ lấy 01 tờ tiền 10 USD (đô la Mỹ). Chiếm đoạt được tài sản, V khép cửa kết sắt và khoá cửa nhà ông H1. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, V thuê xe thô chở đến tiệm V1 (không xác định được) tại phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, bán nhẫn vàng được số tiền khoảng 5.300.000 đồng, còn tờ tiền 10 USD thì ngày 07 tháng 10 năm 2023, V mang đến thành phố N bán được số tiền 200.000 đồng. Phát hiện sự việc, ông H1 gặp chị gái bà Phùng Thị O là mẹ của V nói cho bà O biết về việc nghi ngờ V lấy trộm tài sản. Khoảng 18 giờ ngày 08 tháng 10 năm 2023, bà O đến đưa cho ông H1 số tiền 4.500.000 đồng do trước đó lục được trong túi quần của V.

Tiếp tục, khoảng 13 giờ ngày 11 tháng 10 năm 2023, V đi sang nhà ngoại là bà Phùng Thị L (đã chết) ở giữa nhà của V và nhà ông H1 thì phát hiện điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03 màu xanh dương, bị nứt màn hình của ông H1 đang sạc pin để trên ghế nhựa không người trông coi, V lén lút lấy trộm rồi đem đến tiệm điện thoại di động “Mạnh Cường 2” do ông Bùi Minh C1 làm chủ thuộc thôn T, xã N, thị xã N, bán cho ông C1 lấy số tiền 400.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 79/KL-HĐĐGTS ngày 22 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: thời điểm ngày 06/10/2023 trị giá 07 chỉ vàng y 96 là 36.866.669 đồng (01 chỉ vàng tương đương 5.266.667 đồng), 10 USD (đô la Mỹ) là 244.000 đồng; 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu S A03 màu xanh dương, bị nứt màn hình, thời điểm ngày 11/10/2023 trị giá 400.000 đồng.

(Bút lục các số: 25, 27, 40, 51, 73-76, 88-91, 98-99, 108-109)

Nguyễn Thanh V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Phùng Văn H số tiền 5.510.000 đồng, cho ông Bùi Minh C1 số tiền 650.000 đồng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nguyễn Thanh V phạm tội đối với người khuyết tật đặc biệt nặng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03 màu xanh dương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã trả cho chủ sở

hữu theo quyết định xử lý vật chứng số 316/QĐ-ĐTTH ngày 14 tháng 02 năm 2024.

Phản dân sự: Ông Phùng Văn H yêu cầu bồi thường tổng số tiền 39.034.069 đồng, bị cáo Nguyễn Thanh V đã bồi thường số tiền 5.510.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V mức án tù 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về phản dân sự: Bị hại ông Phùng Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phùng Thị O không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét và tách việc yêu cầu bồi thường của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thành vụ kiện dân sự khác khi họ có yêu cầu.

Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A03 màu xanh dương, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N đã trả cho chủ sở hữu theo quyết định xử lý vật chứng số 316/QĐ-ĐTTH ngày 14 tháng 02 năm 2024 nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo đồng ý với lời luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận, đối đáp gì với Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa. Tại phần lời nói sau cùng, bị cáo tỏ thái độ ăn năn, hối cải và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng các chính sách khoan hồng nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Bị hại ông Phùng Văn H không yêu cầu bồi thường gì thêm và đề nghị giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phùng Thị O không yêu cầu bị cáo bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Minh C1, ông Ngô Quốc C2 và người làm chứng bà Nguyễn Thị Thùy T1 và bà Lê Thị Bích P đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, các đương sự nêu trên đã có lời khai theo hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định phiên tòa vẫn tiếp tục xét xử.

[2] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Trong hồ sơ và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Ngày 06 tháng 10 năm 2023 và ngày 11 tháng 10 năm 2023 tại thôn T, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa, Nguyễn Thanh V đã có hành vi trộm cắp tài sản của ông Phùng Văn H với tổng giá trị là 5.910.667 đồng.

Hành vi đó của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hoà và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật quan tâm bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm, chiếm đoạt trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật và vì động cơ vụ lợi nên bị cáo có hành vi lén lút nhiều lần trộm cắp tài sản của bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý thật nghiêm để góp phần răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho ông Phùng Văn H số tiền 5.510.000 đồng, cho ông Bùi Minh C1 số tiền 650.000 đồng. Bị hại ông H xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo Nguyễn Thanh V phạm tội đối với người khuyết tật đặc biệt nặng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6]. Đối với yêu cầu của bị hại: Bị hại ông Phùng Văn H cho rằng bị cáo Nguyễn Thanh V lén lút chiếm đoạt của ông 0 (bảy) chỉ vàng y (loại vàng 96) vào ngày 06/10/2023; 61 USD (đô la Mỹ), 05 yuan (nhân dân tệ) và 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) vào ngày 12/10/2023. Bị cáo Nguyễn Thanh V chỉ thừa nhận chiếm đoạt của ông H 01 (một) chỉ vàng y (loại vàng 96) và 10 USD (đô la Mỹ). Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ chứng minh bị cáo V lén lút chiếm đoạt của ông H 07 chỉ vàng y 96 vào ngày 06/10/2023; 61 USD (đô la Mỹ), 05 yuan (nhân dân tệ) và 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) vào ngày 12/10/2023 như nội dung tố giác của ông H. Quá trình điều tra chỉ có căn cứ xác

định, vào ngày 06/10/2023, bị cáo V lén lút chiếm đoạt của ông H 01 (một) chỉ vàng y (loại vàng 96) và 10 USD (đô la Mỹ) có tổng giá trị là 5.510.674 đồng (Năm triệu năm trăm mười nghìn, sáu trăm bảy mươi bốn đồng). Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa đã trả hồ sơ điều tra bổ sung để làm rõ việc bị cáo Nguyễn Thanh V có hành vi trộm cắp số tài sản như nội dung tố giác của ông H hay không và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã xem xét, giữ nguyên cáo trạng. Tại phiên tòa, bị hại ông H không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ chứng minh cho nội dung tố giác của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không có cơ sở chấp nhận đối với yêu cầu bị hại ông H cho rằng bị cáo Nguyễn Thanh V lén lút chiếm đoạt của ông H 07 chỉ vàng y 96 vào ngày 06/10/2023; 61 USD (đô la Mỹ), 05 yuan (nhân dân tệ) và 20.000đ (Hai mươi nghìn đồng) vào ngày 12/10/2023.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại ông Phùng Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phùng Thị O không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét và tách việc yêu cầu bồi thường của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thành vụ kiện dân sự khác khi họ có yêu cầu.

[8]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu S Galaxy A03 màu xanh dương, bị nứt màn hình đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thanh V nên Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[10]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Đối với hành vi của ông Bùi Minh C1 về việc mua điện thoại Samsung Galaxy A03 từ Nguyễn Thanh V nhưng ông C1 không biết rõ đây là tài sản do V trộm cắp mà có nên không chịu trách nhiệm hình sự. Bà Phùng Thị O biết được Nguyễn Thanh V trộm cắp tài sản của ông H nhưng không tố giác tội phạm, tuy nhiên bà O là mẹ ruột của V không phải trách nhiệm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm k khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Điều 136, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh V **09** (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn bắt đầu chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại ông Phùng Văn H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phùng Thị O không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

- Tách việc yêu cầu bồi thường của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt thành vụ kiện dân sự khác khi họ có yêu cầu.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động cảm ứng hiệu S Galaxy A03 màu xanh dương, bị nứt màn hình đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã N ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh V phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Công an thị xã Ninh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoàng Đạt